

UBND HUYỆN MƯỜNG CHÀ
TRƯỜNG MẦM NON SỐ 2 SÁ TỎNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Số: 83a/KH-MNS2ST

Mường Lay, ngày 07 tháng 10 năm 2025

KẾ HOẠCH KIỂM TRA NỘI BỘ TRƯỜNG HỌC
NĂM HỌC 2025-2026

I. NHỮNG CĂN CỨ ĐỂ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

1. Căn cứ pháp lý

Căn cứ Nghị định 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ về quy định trách nhiệm quản lý Nhà nước về Giáo dục;

Căn cứ công văn số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 nghị định quy định về quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non;

Căn cứ Nghị định 24/2021/NĐ-CP của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành;

Căn cứ Quyết định số 2358/QĐ-BGDĐT ngày 20/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành kế hoạch nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm năm học 2025 - 2026 của ngành giáo dục;

Căn cứ Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Điều lệ trường mầm non;

Căn cứ Quyết định số 1617/QĐ-UBND ngày 24/7/2025 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2025, tỉnh Điện Biên;

Căn cứ Quyết định số 2269/QĐ-BGDĐT ngày 11/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo Dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1812/QĐ-UBND ngày 13/8/2025 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ công văn số 487/UBND-GDĐT ngày 18/8/2025. V/v triển khai thực hiện Quyết định của UBND tỉnh Điện Biên về việc ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Căn cứ kế hoạch số: 3016/SGDĐT-QLCL ngày 6 tháng 10 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên. Vv hướng dẫn công tác kiểm tra năm học 2025-2026;

Căn cứ nhiệm vụ trọng tâm năm học 2025-2026, trường Mầm non số 2 Sá Tổng xây dựng kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Kịp thời phát hiện hạn chế, bất cập trong cơ chế quản lý, chính sách, pháp luật để kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền có giải pháp, biện pháp khắc phục; phòng ngừa, phát hiện và xử lý hành vi vi phạm pháp luật; qua kiểm tra, phát hiện, xử lý, chấn chỉnh các cá nhân chưa thực hiện đúng quy định của pháp luật; Kịp thời phát hiện những cách làm hay, những nhân tố tích cực để tôn vinh, nhân rộng điển hình góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trong lĩnh vực giáo dục trên địa bàn tạo sự đồng thuận của xã hội trong việc thực hiện các chủ trương của ngành; Kịp thời phát hiện những bất cập trong thực hiện chính sách để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định pháp luật cho những năm tiếp theo.

Kịp thời nắm bắt thông tin, phản ánh về việc chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học; phân định rõ trách nhiệm, quyền hạn của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định pháp luật và chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, UBND tỉnh, Sở GD&ĐT, UBND huyện, Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện.

2. Yêu cầu

Tập trung rà soát tình hình, bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học để xây dựng kế hoạch kiểm tra trọng tâm, trọng điểm. Công tác kiểm tra đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, nghiêm túc, trung thực, khách quan, công khai, dân chủ, kịp thời; không làm cản trở hoạt động bình thường của tổ chức, cá nhân là đối tượng kiểm tra.

Hoạt động kiểm tra độc lập với đối tượng kiểm tra, bảo đảm đúng trình tự, thủ tục, nội dung quy định của pháp luật về công tác thanh tra, kiểm tra.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH KIỂM TRA

1. Tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo về thanh tra, giải quyết khiếu nại tố cáo:

Tổ chức thực hiện Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về hoạt động kiểm tra chuyên ngành các quy định của pháp luật có liên quan. Công tác kiểm tra bám sát nhiệm vụ trọng tâm năm học theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng GDĐT, Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc Sở GDĐT và các văn bản hướng dẫn, quy định pháp luật khác có liên quan; bảo đảm chủ động, linh hoạt, phù hợp với tình hình thực tế các địa phương, cơ sở giáo dục. Trong năm học 2025 - 2026;

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 1/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp phòng, chống tham nhũng; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật Tố cáo; Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; Nghị định số 134/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày

22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng ngừa tiêu cực, tham nhũng trong hoạt động công vụ;

Các Thông tư của Thanh tra Chính phủ: số 01/2021/TT-TTCP ngày 11/3/2021 Quy định quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong ngành thanh tra và cán bộ, công chức làm công tác tiếp công dân; số 02/2021/TT-TTCP ngày 22/3/2021 Quy định chế độ báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; số 03/2021/TT-TTCP ngày 30/9/2021 Quy định chi tiết danh mục và thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác tại thanh tra chính phủ và vị trí công tác trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng tại chính quyền địa phương; số 04/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 Quy trình tiếp công dân; số 05/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 Quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 Quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra; số 07/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 Quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng và các văn bản có liên quan.

Kết luận số 51/KL-TW ngày 30/5/2019 của Ban Chấp hành Trung ương Kết luận của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.

2. Hoạt động kiểm tra, giám sát

3.1. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của lãnh đạo nhà trường;

+ Việc chỉ đạo, thực hiện quy chế chuyên môn, thực hiện nội dung, phương pháp giáo dục; thực hiện phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và xây dựng xã hội học tập;

+ Thực hiện quy chế tuyển sinh, quản lý, giáo dục người học và thực hiện chế độ, chính sách đối với người học.

+ Chỉ đạo công tác bảo đảm chất lượng giáo dục, xã hội hóa giáo dục.

3.2. Kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhà giáo, nề nếp tổ chức dạy học

+ Công tác quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị; thực hiện nhiệm vụ theo các văn bản chỉ đạo của các cấp; chất lượng giảng dạy; công tác huy động và duy trì số lượng học sinh; công tác kiểm tra, đánh giá, sinh hoạt tổ chuyên môn...

3.3. Kiểm tra hoạt động của bộ phận chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ; công tác tư vấn tâm lý học đường và hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động ngoài giờ chính khóa;

- Đối tượng kiểm tra: Viên chức giáo viên, nhân viên trong trường Mầm non số 2 Sá Tổng

- *Nội dung kiểm tra tập trung vào một số nội dung:*

+ Công tác quản lý, sử dụng đội ngũ; Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục mầm non liên thông với chương trình giáo dục phổ thông năm 2018;

+ Báo cáo, thống kê, công khai theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

3.4. Kiểm tra hoạt động của tổ/khối chuyên môn

- Kiểm tra hồ sơ, sổ sách

- Kiểm tra các hoạt động chuyên môn: Bồi dưỡng chuyên môn, công nghệ thông tin....

3.5. Kiểm tra việc mua sắm, sử dụng, bảo quản thiết bị dạy học, thư viện

- Việc quản lý, sử dụng cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học;

3.6. Kiểm tra công tác tài chính, tài sản và các khoản thu ngoài ngân sách.

Căn cứ vào các nội dung kiểm tra của sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện nội dung kiểm tra hành chính thuộc thẩm quyền quản lý theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn Quy định tại Nghị định số 127/2018/NĐ-CP ngày 21/9/2018 của Chính phủ. Trong đó tập trung kiểm tra một số nội dung sau:

- Việc thực hiện chính sách, pháp luật về Giáo dục và Đào tạo nhằm xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, ngăn ngừa và xử lý nghiêm các hành vi sai phạm trong GD&ĐT.

- Việc công khai theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân. (thay thế cho Thông tư 36)

- Thực hiện công khai ngân sách theo quy định tại Thông tư số 61/2017/TTBTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính, sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính.

- Việc sử dụng, quản lý và thực hiện chế độ chính sách đối với viên chức, người lao động và người học; công tác chăm sóc, giáo dục học sinh bán trú.

- Việc quản lý ngân sách phục vụ hoạt động giáo dục; việc thực hiện các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước;

- Việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non liên thông với chương trình giáo dục phổ thông năm 2018. Chương trình giáo dục nhà trường.

- Chỉ đạo việc thực hiện quy định về thu, quản lý, sử dụng học phí, các khoản thu, chi dịch vụ và các nguồn lực tài chính khác; công tác xã hội hóa giáo dục; tổ chức nấu ăn bán trú.

3.7. Kiểm tra hoạt động của bộ phận văn thư, hành chính, y tế học đường

- Kiểm tra việc lưu giữ văn bản đi, đến

- Kiểm tra công tác lưu trữ hồ sơ

- Kiểm tra việc thực hiện các văn bản chỉ đạo về y tế học đường, kế hoạch phòng chống dịch bệnh, vệ sinh ATTP

3.8. Kiểm tra việc thực hiện dân chủ cơ sở; thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng;

- Trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về giáo dục, pháp luật về giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, tiếp công dân, phòng chống tham nhũng.

Tiếp tục thực hiện Luật phòng chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tố cáo và Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại.

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt triển khai thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước về phòng chống tham nhũng, tiêu cực, nhất là các văn bản mới được ban hành như: Kết luận số 05-KL/TW về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 21-KL/TW của Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) về đẩy mạnh xây dựng chính đồn Đảng và hệ thống chính trị; Quy định số 37-QĐ/TW của Ban Chấp hành Trung ương về những điều Đảng viên không được làm; Kết luận của đồng chí Tổng Bí thư, Trưởng ban chỉ đạo Trung ương tại Thông báo Kết luận số 01-TB/BCĐTW ngày 19/3/2021.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các quy định về phòng ngừa tham nhũng trong việc chuyển đổi vị trí công tác, kê khai, xác minh tài sản thu nhập theo quy định.

3.9. Thực hiện tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, xử lý đơn kiến nghị, đơn phản ánh và phòng chống tham nhũng theo quy định.

- *Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo:*

Quán triệt Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Giáo dục và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và hướng dẫn của thanh tra huyện; giải quyết dứt điểm, không để vụ việc phức tạp, khiếu nại,

tổ cáo vượt cấp, kéo dài. Các cơ sở giáo dục bố trí địa điểm tiếp công dân và thực hiện đúng quy trình tiếp công dân theo quy định tại Thông tư số 04/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 quy định quy trình tiếp công dân của Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo theo quy định tại các Nghị định số 31/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tố cáo và Nghị định số 124/2020/NĐCP ngày 19/10/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại; Thông tư số 05/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 quy định quy trình xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh; Thông tư số 07/2021/TT-TTCTP ngày 01/10/2021 quy định về thẩm quyền, nội dung thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng.

4. Hình thức kiểm tra: Nhà trường tổ chức kiểm tra theo kế hoạch, theo chuyên đề hoặc kiểm tra đột xuất.

(Có danh mục kế hoạch kiểm tra chi tiết kèm theo)

5. Công tác phối hợp

BGH nhà trường phối hợp với tổ chuyên môn, ban thanh tra, đoàn thể nhà trường để thực hiện kế hoạch kiểm tra; giải quyết khiếu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng theo thẩm quyền. Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện yêu cầu, kiến nghị, kết luận kiểm tra, quyết định xử lý sau kiểm tra của nhà trường.

6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra

Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra; sử dụng phần mềm quản lý kiểm tra giáo dục thông tin, dữ liệu về tổ chức và hoạt động kiểm tra; cập nhật cơ sở dữ liệu về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo.

III. QUY TRÌNH, HỒ SƠ ĐOÀN KIỂM TRA

Quy trình và hồ sơ kiểm tra: Thực hiện theo quy định tại Nghị định số 217/2025/NĐ-CP ngày 5/8/2025 của Chính phủ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường, các tổ chuyên môn

1.1. Bộ phận kiểm tra, giám sát

Chủ trì, tham mưu xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động kiểm tra năm học 2025-2026; phối hợp với các bộ phận, chuyên môn tham mưu hiệu trưởng tổ chức thực hiện kiểm tra năm học 2025-2026 đảm bảo theo kế hoạch; Theo dõi, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra, kiểm tra của các cấp.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức hoạt động kiểm tra năm học 2025-2026.

Trực tiếp kiểm tra thực hiện nghiêm túc Thông báo kết quả kiểm tra theo quy định.

Thường trực công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, giải quyết tố cáo, xử lý đơn kiến nghị, đơn thư phản ánh và phòng, chống tham nhũng theo quy định.

1.2. Các tổ chuyên môn

Căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động phối hợp với bộ phận kiểm tra tham mưu cho Hiệu trưởng thực hiện công tác kiểm tra, giám sát theo lĩnh vực được phân công phụ trách.

Phối hợp với bộ phận kiểm tra xây dựng kế hoạch, đề cương kiểm tra khi được hiệu trưởng chỉ đạo; Tham gia công tác kiểm tra, giám sát theo quy định.

2. Các đồng chí giáo viên, nhân viên

Nắm rõ hệ thống văn bản hướng dẫn về công tác kiểm tra nội bộ trường học, các văn bản về khiếu nại tố cáo, luật phòng chống tham nhũng và các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đến đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường.

Thực hiện đúng kế hoạch kiểm tra năm học 2025-2026.

Kiến nghị, phản ánh và phòng, chống tham nhũng đúng theo quy định.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Xây dựng, ban hành kế hoạch kiểm tra nội bộ năm học 2025 - 2026 trước ngày 10/10/2025; báo cáo sơ kết công tác kiểm tra nội bộ Học kỳ I năm học 2025 -2026 trước ngày 20/01/2026; báo cáo tổng kết công tác kiểm tra năm học 2025-2026 trước ngày 26/5/2026 về Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng QLCL).

Trên đây là kế hoạch kiểm tra nội bộ của trường mầm non số 2 Sá Tổng năm học 2025 - 2026 nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học, yêu cầu các đồng chí cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- BGH nhà trường;
- GV, NV (Web trường).

HIỆU TRƯỞNG



Khoàng Thị Quê

NỘI DUNG KẾ HOẠCH KIỂM TRA

(Kèm theo kế hoạch số 83a/KH-MNS2ST ngày 7/10/2025
của trường MN số 2 Sá Tổng)

Thời gian	Nội dung kiểm tra	Đối tượng kiểm tra	Thành phần kiểm tra	Ghi chú
9/2025	- Kiểm tra các hoạt động đầu năm các nhóm, lớp (Việc huy động, rèn nề nếp, trang trí lớp) - Khảo sát chất lượng GV, học sinh đầu năm. - Kiểm tra công tác xây dựng kế hoạch hoạt động tổ.	37/37 GV	BGH, Tổ CM	
10/2025	- Tiếp tục kiểm tra nề nếp, chất lượng đầu năm của học sinh, kết hợp khảo sát chuyên môn đợt 1.	37/37 GV	BGH, Tổ CM	
	- Kiểm tra hồ sơ dân chủ	37/37 GV	BGH, Tổ CM	
	- Kiểm tra việc thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên của giáo viên.	37/37 GV	BGH, Tổ CM	
	- Kiểm tra chuyên đề phát triển vận động 03 giáo viên (Nhóm trẻ 1, mẫu giáo 2): Lò Thị Kiều, Quàng Thị Thín, Lò Thị Toan	Giáo viên	BGH, Tổ CM	
	- Kiểm tra chuyên đề rèn kỹ năng (Nhóm trẻ 2, mẫu giáo 1): Lường Thị Thanh, Trần Thị Biên Thùy, Lò Thị Phương	Giáo viên	BGH, Tổ CM	
11/2025	- Kiểm tra chuyên đề về công tác bồi dưỡng thường xuyên của 1 số giáo viên.	Giáo viên	BGH, Tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra hồ sơ sổ sách tài chính nhà trường	Kế toán	Ban thanh tra	

	- Kiểm tra chuyên đề vệ sinh, cảnh quan trường lớp 4 giáo viên (Lù Thị Đăng, Quàng Thị Chuyên, Nguyễn Thị Mai, Lò Thị Ngọc Phượng)	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra toàn diện 02 giáo viên (Nhóm trẻ 1, mẫu giáo 2): Điều Thị Thu Huyền, Tòng Thị Nhận, Lò Thị Oanh	Giáo viên	BGH, Tổ chuyên môn	
12/2025	- Kiểm tra chuyên đề lấy trẻ làm trung tâm 06 giáo viên (Nhóm trẻ 2, mẫu giáo 4): Mào Phương Hà, Mào Thị Duyên 2000, Lò Thị Nguyệt, Lò Thị Huyền, Khoàng Thị Nhung, Lò Thị Thu Giang	Giáo viên	BGH, Tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra toàn diện 03 giáo viên (mẫu giáo 3): Lò Thị Phương 1995, Lù Thị Liên, Lò Thị Hằng	Giáo viên	BGH, Tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra công tác chỉ tiêu nội bộ trường học	Kế toán, thủ quỹ	Ban thanh tra	
	- Kiểm tra thiết bị tài sản nhóm lớp	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra hồ sơ sổ sách tổ	Các tổ CM	BGH	
1/2026	- Kiểm tra chuyên đề LQCC, Tạo hình, Văn học) 03 giáo viên (Nhóm trẻ 1, mẫu giáo 2): Hà Thị Thơm, Lù Hồng Hạnh, Mào Thị Duyên 1991	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra toàn diện 01 giáo viên (mẫu giáo 1): Lò Thị Huệ	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra hoạt động dạy và học đầu kỳ II ở các nhóm, lớp;	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra các hoạt động sau tết Nguyên đán, tổng hợp báo cáo số liệu học sinh chuyên cần sau tết.	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
2/2026				

	- Kiểm tra chuyên đề áp dụng Stem (5E) 03 giáo viên (mẫu giáo 3): Mào Thị Lý, Giàng Thị Sur, Vì Thị Anh	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra toàn diện 01 giáo viên (mẫu giáo 1): Lò Thị Huệ	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra đột xuất 3 lớp về công tác chủ nhiệm lớp, công tác chăm sóc giáo dục trẻ, nội quy, qui chế chuyên môn.	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
3/2026	- Kiểm tra chất lượng học sinh giữa học kỳ II;	Giáo viên và học sinh	BGH, tổ chuyên môn	
	- Khảo sát chuyên môn đợt 2	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra chuyên đề phát triển vận động 02 giáo viên (Nhóm trẻ 2): Nguyễn Na Sa, Mào Thị Giang)	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra việc bảo quản sử dụng đồ dùng đồ chơi và thiết bị dạy học ở các điểm trường.	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
4/2026	- Kiểm tra chất lượng học sinh các độ tuổi cuối năm học;	Giáo viên và học sinh	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra toàn diện: 02 giáo viên	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra việc bảo quản CSVC của các nhóm lớp;	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	
	- Kiểm tra các khoản thu chi	Kế toán, thủ quỹ	Ban thanh tra	
5/2026	- Kiểm tra công tác chi tiêu nội bộ	Kế toán, thủ quỹ	Ban thanh tra	
	- Kiểm tra cơ sở vật chất, sử dụng và quản lý đồ dùng, đồ chơi cuối năm học.	Giáo viên	BGH, tổ chuyên môn	

